

Số: 21 /2013/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 22 tháng 10 năm 2013

### **QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành Quy định về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 64/2012/NĐ-CP, ngày 04/9/2012 của Chính Phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2012/TT-BXD, ngày 20/12/2012 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP, ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 849/TTr-SXD ngày 30/8/2013,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định, quy định sau:

- Quyết định số 14/2009/QĐ-UBND, ngày 28/8/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định cấp phép xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

- Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND, ngày 24/01/2011 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định cấp phép xây dựng công trình ban hành kèm theo quyết định số 14/2009/QĐ-UBND, ngày 28/8/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông;

- Quyết định số 28/2008/QĐ-UBND, ngày 10/9/2008 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc ban hành quy định cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình trạm thu phát sóng thông tin di động ở các đô thị;

- Các Quy định về cấp giấy phép xây dựng tại Quyết định số 02/2009/QĐ-UBND, ngày 07/01/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc ban hành quy định quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

- Các Quy định về cấp giấy phép xây dựng tại Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc ban hành Quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành của tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./ *ha*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Cục kiểm tra VB - Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc VN tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh ;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Đài Phát thanh- Truyền hình tỉnh;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bón**

**UBND THỊ XÃ GIA NGHĨA**  
Số : 464/SY-UBND

**Nơi nhận**

- Thị ủy, HĐND TX;
- CT, PCT UBND TX;
- UBMTTQVN TX;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP, Các CVVP;
- Lưu VP.1b

**SAO Y BẢN CHÍNH**  
Gia Nghia, ngày 28 tháng 10 năm 2013

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Vũ Hữu Nghị**

**QUY ĐỊNH**

**Về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 21 /2013/QĐ-UBND  
ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định cụ thể một số nội dung liên quan đến việc cấp giấy phép xây dựng (dưới đây viết tắt là GPXD) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Những nội dung khác liên quan đến công tác cấp GPXD không nêu trong Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 64/2012/NĐ-CP, ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng (dưới đây viết tắt là Nghị định 64/2012/NĐ-CP) và Thông tư số 10/2012/TT-BXD, ngày 20/12/2012 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP, ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng (dưới đây viết tắt là Thông tư 10/2012/TT-BXD).

2. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước và nước ngoài khi tiến hành đầu tư xây dựng công trình (dưới đây viết tắt là chủ đầu tư) và các tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác cấp GPXD và giám sát thực hiện xây theo giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông phải thực hiện đúng theo nội dung Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Khu vực các trạm thu, phát sóng thông tin di động (BTS) loại 2 khi xây dựng phải xin giấy phép xây dựng gồm:

- Các khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh đã có quy hoạch xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã có quy hoạch xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Khu vực sân bay (kể cả khu vực hành lang phạm vi tĩnh không đảm bảo an toàn cho hoạt động bay theo quy định của pháp luật).

- Khu vực di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, xếp hạng; khu vực hành lang bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật như: công trình điện cao áp, công trình giao thông, công trình thủy lợi, thủy điện...

- Khu vực xung quanh doanh trại, đồn đóng quân, kho bãi, thao trường của các lực lượng vũ trang (công an, bộ đội, biên phòng) có bán kính 1.000m.





- Khu vực biên giới, khu vực thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định.

### **Điều 2. Mục đích và yêu cầu của việc cấp GPXD**

1. Tạo điều kiện cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh thuận lợi và đúng trình tự theo quy định.

2. Thực hiện quản lý xây dựng theo quy hoạch và việc tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan; bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, môi trường; bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá và các công trình kiến trúc có giá trị; phát triển kiến trúc mới hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc và sử dụng hiệu quả đất đai xây dựng công trình.

3. Làm căn cứ để kiểm tra, giám sát thi công, xử lý các vi phạm về trật tự xây dựng, lập hồ sơ hoàn công và đăng ký với cơ quan có thẩm quyền để cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sở hữu công trình xây dựng theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Quản lý xây dựng các công trình được miễn cấp GPXD**

Chủ đầu tư phải thực hiện đầy đủ các thủ tục về đầu tư xây dựng và điều kiện để khởi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 72 của Luật Xây dựng thì mới được tiến hành xây dựng.

Đối với các công trình được miễn cấp GPXD: Văn bản thẩm định thiết kế cơ sở, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt được dùng để kiểm tra, giám sát quá trình thi công, xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng (nếu có) và làm căn cứ lập hồ sơ hoàn công.

Đối với công trình được miễn cấp GPXD thuộc Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 64/2012/NĐ-CP, trước khi khởi công xây dựng công trình chủ đầu tư phải gửi bản sao các bản vẽ thiết kế gồm: Mặt bằng, các mặt đứng, mặt cắt chính công trình; mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ đấu nối đường giao thông, thoát nước với hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào công trình đến cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng để kiểm tra theo dõi và lưu trữ.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH VỀ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

#### **Điều 4. Căn cứ để xét cấp GPXD**

1. Hồ sơ xin cấp GPXD.
2. Quy hoạch xây dựng đã được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; các văn bản thỏa thuận chuyên ngành của các cơ quan có liên quan.
3. Quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm về kiến trúc, quy hoạch xây dựng, vệ sinh môi trường và các văn bản pháp luật có liên quan.

#### **Điều 5. Các quy định về GPXD tạm**

1. Đối tượng được xét cấp giấy phép xây dựng tạm gồm:

a) Chủ đầu tư đã có công trình, nhà ở nhưng không phù hợp với quy hoạch xây dựng cần sửa chữa, cải tạo hoặc đã có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất nhưng không phù hợp với quy hoạch xây dựng, có nhu cầu xây dựng tạm trong khi chờ triển khai thực hiện theo quy hoạch.

b) Chủ đầu tư nếu có nhu cầu xây dựng tạm phải có cam kết tự phá dỡ công trình khi hết thời hạn của công trình đã ghi trong GPXD tạm hoặc khi Nhà nước thực hiện xây dựng theo quy hoạch.

2. Quy mô công trình cấp GPXD tạm: quy mô kết cấu công trình xin cấp GPXD tạm phải đảm bảo an toàn, sử dụng các loại vật liệu, kết cấu dễ tháo dỡ, di dời, quy mô không được quá 2 tầng (chiều cao không quá 8,0m), hạn chế sử dụng các loại vật liệu như bê tông cốt thép, vật liệu trang trí cao cấp....

3. Thời hạn tồn tại của công trình khi cấp GPXD tạm: UBND các huyện, thị xã dựa vào kế hoạch, tiến độ triển khai theo quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch điểm dân cư nông thôn (quy hoạch xã nông thôn mới) trên địa bàn do mình quản lý để xác định thời hạn tồn tại của công trình khi cấp GPXD tạm không ảnh hưởng đến việc thực hiện theo quy hoạch, đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường, kiến trúc cảnh quan, đáp ứng các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, phòng chống cháy. Đối với các khu vực đã có quy hoạch chi tiết xây dựng, thời hạn tồn tại của công trình khi cấp GPXD tạm không quá 3 năm.

#### **Điều 6. Các loại giấy tờ quyền sử dụng đất để xét cấp GPXD**

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để xây dựng nhà ở hoặc các công trình khác do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp qua tất cả các thời kỳ, kể cả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ gia đình mà trong đó có ghi diện tích đo đạc tạm thời hoặc ghi nợ tiền sử dụng đất.

2. Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của Nghị định 60/CP ngày 05/7/1994; Nghị định 61/CP ngày 05/7/1994 của Chính phủ về mua bán và kinh doanh nhà ở hoặc giấy tờ về thanh lý, hóa giá nhà ở thuộc sở hữu nhà nước từ trước ngày 05/7/1994.

3. Quyết định giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích xây dựng nhà ở hoặc các công trình khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật về đất đai.

4. Hợp đồng thuê đất để sử dụng vào mục đích xây dựng nhà ở hoặc các công trình khác với tổ chức, cá nhân có quyền sử dụng đất được phép cho thuê lại theo quy định của Pháp luật về đất đai.

5. Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền thuộc chế độ cũ cấp cho người sử dụng đất ở mà người đó vẫn sử dụng liên tục từ đó đến nay không có tranh chấp gồm : Bảng khoán điền thổ hoặc trích sao, trích lục, bản đồ điền thổ, bản đồ phân chiết thửa, chứng thư đoạn mãi đã thị thực, đăng tịch sang tên tại văn phòng Trường khế, Ty điền địa, Nha trước bạ,....



6. Giấy tờ thừa kế, tặng cho nhà, đất được UBND xã, phường, thị trấn xác nhận thừa kế, tặng cho về nhà, đất không có tranh chấp.

7. Bản án hoặc quyết định của Tòa án nhân dân đã có hiệu lực pháp luật hoặc quyết định giải quyết tranh chấp đất đai của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật.

8. Giấy tờ chuyển nhượng đất đai, mua bán nhà ở kèm theo quyền sử dụng đất ở được UBND xã, phường, thị trấn nơi có đất thẩm tra lô đất đó không có tranh chấp và được UBND huyện, thị xã xác nhận kết quả thẩm tra.

9. Trong trường hợp hộ gia đình có nhu cầu xây dựng nhà ở mà không có các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Điều này nhưng được UBND xã, phường, thị trấn nơi có đất thẩm tra lô đất đó đang sử dụng, không có tranh chấp và được UBND huyện, thị xã xác nhận kết quả thẩm tra thì được xét cấp GPXD. Hộ gia đình chịu trách nhiệm tiếp tục thực hiện các thủ tục để có quyền sử dụng đất theo quy định của Pháp luật.

### **Điều 7. Hồ sơ xin cấp GPXD**

Tùy theo tính chất công trình, quy mô mỗi loại công trình hồ sơ đề nghị cấp GPXD theo quy định tại Điều 3,4,5,6,7,8,9 và Điều 10 của Thông tư số 10/2012/TT-BXD.

### **Điều 8. Thẩm quyền cấp GPXD của Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh**

1. UBND tỉnh Đắk Nông uỷ quyền cho Sở Xây dựng cấp GPXD các công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, công trình tôn giáo, công trình di tích lịch sử - văn hoá, công trình tượng đài, tranh hoành tráng, công trình quảng cáo trên địa bàn toàn tỉnh; công trình thuộc địa giới hành chính của hai đơn vị cấp huyện trở lên; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, công trình thuộc dự án (phân cấp công trình, phân loại công trình theo quy định tại Thông tư số 12/2012/TT-BXD, ngày 28/12/2012 của Bộ Xây dựng Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị; Thông tư số 10/2013/TT-BXD, ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng, quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng) và các công trình (trừ nhà ở riêng lẻ dưới 5 tầng) cấp I, cấp II, cấp III trên các tuyến Quốc lộ 14, Quốc lộ 28 và các trục đường phố chính trong đô thị có lộ giới từ 30m trở lên.

2. UBND tỉnh Đắk Nông uỷ quyền cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh cấp GPXD các công trình xây dựng trong phạm vi các khu công nghiệp đã được phê duyệt quy hoạch do Ban quản lý các khu công nghiệp quản lý trên địa bàn toàn tỉnh (trừ các công trình nêu tại Khoản 1 Điều này).

### **Điều 9. Thẩm quyền cấp GPXD của UBND các huyện, thị xã**

UBND các huyện, thị xã cấp GPXD nhà ở riêng lẻ đô thị và các công trình còn lại thuộc địa giới hành chính do huyện, thị xã quản lý, kể cả các công trình trụ sở, công trình kinh doanh dịch vụ của các tổ chức, doanh nghiệp (trừ

Nông cấp GPXD).

### **Điều 10. Thẩm quyền của UBND xã**

UBND xã cấp GPXD nhà ở riêng lẻ tại những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng được duyệt và tại những khu vực theo quy định của UBND cấp huyện khi xây dựng phải có giấy phép xây dựng thuộc địa giới hành chính do xã quản lý.

### **Điều 11. Nộp hồ sơ cấp GPXD**

1. Chủ đầu tư (hoặc đại diện hợp pháp của chủ đầu tư) khi có nhu cầu xây dựng công trình thì liên hệ với "Tổ tiếp nhận hồ sơ theo cơ chế một cửa" (sau đây gọi là Tổ một cửa) của UBND các huyện, thị xã, UBND xã; Tổ tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng hoặc Văn phòng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông để được hướng dẫn lập hồ sơ xin cấp GPXD theo quy định.

2. Tùy từng loại công trình, chủ đầu tư lập hồ sơ xin cấp GPXD theo quy định tại Điều 7 của Quy định này. Tùy theo loại công trình, địa điểm xây dựng, hồ sơ được nộp tại cơ quan có thẩm quyền cấp GPXD theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 của Quy định này.

### **Điều 12. Tiếp nhận, phân loại hồ sơ cấp GPXD**

Cơ quan cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm cử cán bộ đủ năng lực, chuyên môn để nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra nội dung, thành phần hồ sơ và phân loại, ghi vào sổ theo dõi;

Khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, người tiếp nhận hồ sơ phải ghi mã số hồ sơ vào giấy biên nhận (có chữ ký của người nộp, người tiếp nhận hồ sơ và có ngày hẹn trả kết quả). Biên nhận hồ sơ lập thành 02 bản: 01 bản giao cho chủ đầu tư và 01 bản lưu lại cơ quan cấp GPXD;

Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ xin cấp GPXD, người tiếp nhận hồ sơ phải trả lời lý do từ chối cho người nộp hồ sơ biết;

Trong trường hợp hồ sơ chưa hoàn chỉnh, tối đa là 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết yêu cầu bổ sung hồ sơ. Chủ đầu tư có quyền đề nghị cơ quan tiếp nhận hồ sơ giải thích rõ những yêu cầu bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không tính vào thời gian cấp giấy phép xây dựng.

### **Điều 13. Thẩm tra hồ sơ, cấp GPXD**

1. Căn cứ vào hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng, các ý kiến thoả thuận, chứng chỉ quy hoạch (nếu có), quy chuẩn, tiêu chuẩn về xây dựng, các văn bản pháp luật khác có liên quan, cơ quan có thẩm quyền cấp GPXD thẩm tra hồ sơ, kiểm tra thực địa để giải quyết cấp hoặc từ chối cấp GPXD.

2. GPXD được lập thành 02 bản chính, 01 bản cấp cho chủ đầu tư, 01 bản lưu ở cơ quan cấp GPXD.



## Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### **Điều 14. Trách nhiệm của UBND xã**

UBND các xã chịu trách nhiệm tổ chức cấp GPXD và quản lý xây dựng theo Quy định này, các quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh; chịu sự chỉ đạo nghiệp vụ, chuyên môn của UBND huyện, thị xã; báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm) công tác cấp GPXD về UBND huyện, thị xã.

### **Điều 15. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã**

1. Thực hiện việc lập quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, ban hành quy chế quản lý kiến trúc cảnh quan theo quy định.

a) Đối với các khu vực, tuyến phố trong đô thị đã cơ bản ổn định chức năng sử dụng các lô đất không phải lập đồ án quy hoạch đô thị, nhưng phải lập đồ án thiết kế đô thị; căn cứ vào tính chất, chức năng và yêu cầu quản lý kiến trúc, cảnh quan đô thị, giao nhiệm vụ cho các cơ quan chức năng tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt đồ án thiết kế đô thị theo quy định, làm căn cứ để cấp GPXD. Tổng hợp đề xuất UBND tỉnh quy định cụ thể các khu vực, tuyến phố trong đô thị phải lập đồ án thiết kế đô thị, đặc biệt đối với các tuyến phố có lộ giới từ 12 m trở lên.

b) Những khu vực, tuyến phố khác không thuộc danh mục yêu cầu phải lập đồ án thiết kế đô thị thì căn cứ theo quy hoạch chung, định hướng phát triển chung của đô thị, quy chuẩn, tiêu chuẩn quy hoạch xây dựng và điều kiện thực tế để xây dựng, ban hành quy chế quản lý kiến trúc cảnh quan theo quy định, làm căn cứ cấp GPXD.

2. Quy định những điểm dân cư nông thôn phải cấp GPXD thuộc địa giới hành chính do mình quản lý, làm cơ sở để UBND các xã thực hiện việc cấp GPXD theo đúng quy định.

3. Hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn, tổ chức kiểm tra định kỳ công tác cấp GPXD tại UBND các xã do mình quản lý đảm bảo việc cấp GPXD và quản lý thực hiện theo GPXD đúng quy định của pháp luật.

4. Tổ chức quản lý và cấp GPXD theo thẩm quyền; hướng dẫn, kiểm tra quản lý xây dựng theo quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh, đảm bảo quản lý có hiệu quả trật tự xây dựng trên địa bàn và chịu sự chỉ đạo nghiệp vụ, chuyên môn của Sở Xây dựng; báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm) công tác cấp GPXD về Sở Xây dựng.

### **Điều 16. Trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh**

Tổ chức quản lý và cấp GPXD theo thẩm quyền; hướng dẫn, kiểm tra quản lý xây dựng theo quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh trong phạm vi các khu công nghiệp do mình quản lý; báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm) công tác cấp GPXD về Sở Xây dựng.



### **Điều 17. Trách nhiệm của Sở Xây dựng**

Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức quản lý và cấp GPXD, kiểm tra định kỳ công tác cấp GPXD đối với các cơ quan có thẩm quyền cấp GPXD để đảm bảo việc cấp GPXD và quản lý thực hiện theo GPXD đúng quy định của pháp luật; theo dõi, tổng hợp báo cáo và đề xuất biện pháp để UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo xử lý các vướng mắc chung, các vi phạm pháp luật và ngăn chặn các hành vi tiêu cực khác; báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng định kỳ (06 tháng, 01 năm) về công tác cấp GPXD trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 18. Trách nhiệm của Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã xem xét, đào tạo, bổ sung, kiện toàn và nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ làm công tác cấp GPXD (đặc biệt là cấp xã) trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 19. Trách nhiệm phối hợp của các Sở, ngành có liên quan trong công tác cấp GPXD**

1. Các Sở, ngành liên quan có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày làm việc (07 ngày làm việc đối với nhà ở nông thôn) kể từ khi nhận được công văn xin ý kiến của cơ quan cấp GPXD theo lĩnh vực chuyên ngành mình phụ trách, đảm bảo thời gian quy định. Quá thời hạn nêu trên, nếu không có văn bản trả lời thì coi như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hậu quả xảy ra có liên quan do việc không trả lời hoặc trả lời chậm trễ.

2. Các đơn vị quản lý kinh doanh các dịch vụ điện, nước và các dịch vụ khác khi nhận được thông báo, yêu cầu của cơ quan cấp GPXD, chính quyền địa phương đối với các công trình xây dựng sai quy hoạch, xây dựng không có GPXD hoặc sai GPXD thì ngừng cung cấp các dịch vụ điện, nước và các hoạt động dịch vụ khác cho đến khi cơ quan có thẩm quyền xử lý xong vụ việc vi phạm trật tự xây dựng theo quy định./.

